TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 328 /2025/QĐST-HNGĐ	*Thanh Xuân, ngày 19 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 79/2025/TLST-HNGĐ ngày 18/2/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: - Anh Phạm Anh Tú, sinh năm 1979;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: P603 nhà N6E – KĐT Trung Hòa, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị Thu Hà, sinh năm 1985;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: P603 nhà N6E – KĐT Trung Hòa, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Anh Tú và chị Nguyễn Thị Thu Hà lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 23/12/2011 tại Uỷ ban nhân dân phường Liễu Giai trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống chung. Anh chị đã ly thân từ tháng 2 năm 2021, đến nay anh chị đã thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Tú và chị Hà thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, có nguyện vọng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình.

[2] Về con chung: Anh Phạm Anh Tú và chị Nguyễn Thị Thu Hà có 02 con chung là cháu Phạm Hà Lan, sinh năm 2012 và cháu Phạm Minh Hiếu, sinh năm 2015. Ly hôn, anh Tú, chị Hà thống nhất giao con chung cho chị Hà là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Tú có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 (năm triệu) đồng mỗi tháng kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Đây là sự thoả thuận, tự nguyện của các đương sự nên được ghi nhận.

[3] Về tài sản và nhà đất chung: anh Tú, chị Hà trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: anh Tú, chị Hà xác nhận anh chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Tú, chị Hà thống nhất chị Hà chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Sự tự nguyện của chị Hà là phù hợp quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Anh Tú và chị Nguyễn Thị Thu Hà cùng thuận tình ly hôn.

[1.2] Về con chung: Anh Phạm Anh Tú và chị Nguyễn Thị Thu Hà có 02 con chung là cháu Phạm Hà Lan, sinh năm 2012 và cháu Phạm Minh Hiếu, sinh năm 2015. Ly hôn, anh Tú, chị Hà thống nhất giao con chung cho chị Hà là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Tú có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 (năm triệu) đồng mỗi tháng kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Tú có quyền đi lại, thăm nom con chung không được ai ngăn cản.

[1.3] Về tài sản và nhà ở chung: Anh Tú, chị Hà không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[1.4] Về nợ chung: Anh Tú, chị Hà xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Hà tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Hà đã nộp theo Biên lai thu số 0037005 ngày 18/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- UBND phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Hiền